

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HỌC SAU TẾT NGUYÊN ĐÁN

1. Tiến hành nhập các số liệu và nội dung báo cáo (tham khảo tập tin đính kèm để chuẩn bị).
2. Thời hạn báo cáo: **Trước 14 giờ 00, ngày 04/02/2023.**

***Bắt buộc**

1. **1. Tên đơn vị ***

Ghi đầy đủ tên có dấu, viết in chữ cái đầu, ví dụ: TT GDTX Chu Văn An, TT GDNN-GDTX Thành phố Thủ Đức

2. **2. Người báo cáo ***

Ghi rõ họ và tên, chức vụ số điện thoại - Ví dụ: Nguyễn Văn An, Phó Giám đốc, 0903334455

3. **3. Email ***

4. **4. Số lớp 6 ***

Tổng số lớp 6 theo biên chế tổ chức của trung tâm

5. **5. Số học viên lớp 6 ***

Tổng số học viên lớp 6 theo danh sách của trung tâm tính đến hết học kì 1

6. **6. Số học viên lớp 6 đi học lại ***

7. **7. Số học viên lớp 6 còn ở tỉnh chưa trở lại thành phố ***

8. **8. Số học viên lớp 6 vắng do bệnh ***

Số học viên chưa đi học lại vì lý do sức khỏe

9. **9. Số lớp 7 ***

Tổng số lớp 7 theo biên chế tổ chức của trung tâm

10. **10. Số học viên lớp 7 ***

Tổng số học viên lớp 7 theo danh sách của trung tâm tính đến hết học kì 1

11. **11. Số học viên lớp 7 đi học lại ***

12. **12. Số học viên lớp 7 còn ở tỉnh chưa trở lại thành phố ***

13. **13. Số học viên lớp 7 vắng do bệnh ***

Số học viên chưa đi học lại vì lý do sức khỏe

14. **14. Số lớp 8 ***

Tổng số lớp 8 theo biên chế tổ chức của trung tâm

15. **15. Số học viên lớp 8 ***

Tổng số học viên lớp 8 theo danh sách của trung tâm tính đến hết học kì 1

16. **16. Số học viên lớp 8 đi học lại ***

17. **17. Số học viên lớp 8 còn ở tỉnh chưa trở lại thành phố ***

18. **18. Số học viên lớp 8 vắng do bệnh ***

Số học viên chưa đi học lại vì lý do sức khỏe

19. **19. Số lớp 9 ***

Tổng số lớp 9 theo biên chế tổ chức của trung tâm

20. **20. Số học viên lớp 9 ***

Tổng số học viên lớp 9 theo danh sách của trung tâm tính đến hết học kì 1

21. **21. Số học viên lớp 9 đi học lại ***

22. **22. Số học viên lớp 9 còn ở tỉnh chưa trở lại thành phố ***

23. **23. Số học viên lớp 9 vắng do bệnh ***

Số học viên chưa đi học lại vì lý do sức khỏe

24. **24. Số lớp 10 ***

Tổng số lớp 10 theo biên chế tổ chức của trung tâm

25. **25. Số học viên lớp 10 ***

Tổng số học viên lớp 10 theo danh sách của trung tâm tính đến hết học kì 1

26. **26. Số học viên lớp 10 đi học lại ***

27. **27. Số học viên lớp 10 còn ở tỉnh chưa trở lại thành phố ***

28. **28. Số học viên lớp 10 vắng do bệnh ***

Số học viên chưa đi học lại vì lý do sức khỏe

29. **29. Số lớp 11 ***

Tổng số lớp 11 theo biên chế tổ chức của trung tâm

30. **30. Số học viên lớp 11 ***

Tổng số học viên lớp 11 theo danh sách của trung tâm tính đến hết học kì 1

31. **31. Số học viên lớp 11 đi học lại ***

32. **32. Số học viên lớp 11 còn ở tỉnh chưa trở lại thành phố ***

33. **33. Số học viên lớp 11 vắng do bệnh ***

Số học viên chưa đi học lại vì lý do sức khỏe

34. Số lớp 12 *

Tổng số lớp 12 theo biên chế tổ chức của trung tâm

35. Số học viên lớp 12 *

Tổng số học viên lớp 12 theo danh sách của trung tâm tính đến hết học kì 1

36. Số học viên lớp 12 đi học lại *

37. Số học viên lớp 12 còn ở tỉnh chưa trở lại thành phố *

38. Số học viên lớp 12 vắng do bệnh *

Số học viên chưa đi học lại vì lý do sức khỏe

39. Tổng số cán bộ-giáo viên-nhân viên *

40. Số giáo viên - nhân viên đi làm lại sau tết *

41. **41. Số giáo viên - nhân viên còn ở tỉnh chưa trở lại thành phố ***

42. **42. Đánh giá công tác chuẩn bị tổ chức dạy học sau tết ***

43. **43. Đánh giá tình hình học viên đi học lại ***

44. **44. Ghi chú**

Các thông tin thêm (nếu có)

Google Biểu mẫu